

5 Đêm đầu tiên trên đảo

SAU khi đã ăn sạch trứng rỗi bánh gạo sữa rỗi bánh mì đen phết bơ rỗi bánh ga tô rỗi táo, thuyền phó và thuyền viên lo rửa chén. Thìa múỗng cần được rửa còn chảo rán phải được cạo sạch, ly cốc với tô được tráng sạch dưới hồ. Thuyền trưởng cùng bầy tàu mang theo kính viễn vọng, tìm lấy một nơi thích hợp trên vùng đất cao bên trên khu dựng trại ở phía Bắc hòn đảo, tại đây hai đứa có thể nằm dài trong một hõm đá mà quan sát qua những bụi thạch nam mà không bị ai trông thấy. Gần sát sau lưng hai cậu là cây thông cao cao mà cả bọn từng trông thấy khi nhìn ra hòn đảo từ mồm Darien.

Thuyền trưởng John nằm ngửa ra trong bụi thạch nam, nhìn lên ngọn cây.

“Đúng ra thì ta phải cắm cờ trên ngọn cây kia,” cậu nói.

“Để làm gì chứ?” Roger hỏi.

“Để chúng ta kéo cờ lên đấy làm hiệu. Tỉ như Susan với Titty thì đang ở đây một mình, còn anh em ta đi câu đâu đó...”

“Mình quên cần câu mất rồi anh ời,” Roger thốt lên.

“Ngày mai mình sẽ đi lấy,” John bảo. “Nhưng giả dụ như bọn mình đi câu vắng nhà, rồi đám thổ dân quay lại, mấy kẻ đã đắp chỗ nhóm lửa ấy, rồi khi nhìn thấy cờ được kéo lên thì anh em mình biết có biến gì đấy, rồi mình quay lại giúp. Với lại cột cờ cũng có thể làm một ngọn hải đăng hữu ích nữa. Nếu có ai trong đám tụi mình bơi thuyền về lúc trời tối, đứa nào còn ở lại trên đảo có thể kéo đèn lồng lên, biến cây này thành ngọn hải đăng, để bọn mình tìm thấy đảo dù cho trời có tối đến mức nào.”

“Nhưng Susan hay Titty hay em đều không thể trèo lên cây kia. Cây chẳng có cành nào chìa ra cả.”

Như đa số các loại thông, cây này cũng trơ trụi không cành từ dưới đất lên đến chừng bốn năm mét đầu.

“Nếu anh mà leo lên được cành gần nhất thì anh sẽ tròng dây thừng qua đấy cho hai đầu dây thông xuống đất. Như thế thì không ai cần phải leo làm gì nữa. Ai cũng có thể cột đèn vào đấy mà kéo lên. Một đầu dây sẽ cột vào vòng sắt trên đèn, còn đầu kia thì cột vào đế đèn để chúng ta kéo lên kéo xuống, giữ cho nó khỏi đung đưa.”

“Tui mình có đủ dây thừng không anh?” Roger hỏi.

“Không có loại đủ mảnh. Dây thừng trên mỏ neo thì dày quá, còn dây dự phòng thì lại không đủ dài. Ngày mai anh phải kiếm ít dây thừng mảnh mới được. Cũng may ngay trước khi bọn mình tới đây là sinh nhật anh. Với năm xu mình có thể mua được cả khối dây thừng.”

Đúng lúc ấy thuyền phó Susan và thuyền viên Titty đến nhập bọn, ngời phịch xuống giữa bụi thạch nam.

“Mọi thứ sẵn sàng cho đêm nay rồi,” Susan bảo, “trừ mấy cái giường, bao giờ thổ dân mang mấy túi rơm đến bọn em mới soạn giường được.”

Titty nhảy dựng lên. “Có thuyền đang đến kìa. Roger ơi, chắc là em ngủ gật rồi, bằng không em phải trông thấy thuyền ấy chứ.”

“Em có ngủ gật đâu,” Roger cãi. “Chỉ là đang không nhìn thôi. Nếu không nhìn thì người ta cũng có thể tỉnh như sáo nhưng lại chẳng trông thấy gì ấy chứ.”

Thuyền trưởng John ngời dậy, đưa kính viễn vọng lên mắt.

“Là thổ dân đấy,” cậu nói, “bác ấy có đưa mẹ theo nữa.”

“Đưa em kính coi,” Titty bảo. John đưa kính cho con bé, con bé nhìn chăm chú qua kính viễn vọng.

“Mẹ là thổ dân luôn rồi,” cuối cùng con bé bảo.

“Để em coi với,” Roger nói.

Cậu gí chặt kính vào mắt, chỉnh đúng hướng.

“Em có thấy gì đâu. Tối thui à.”

“Em để nắp kính che mắt ngấm mắt rồi còn đâu,” Titty nói, con bé biết tường tận về kính viễn vọng. “Vặn đi, rồi nắp sẽ mở ra.”

“Giờ em thấy rồi,” Roger reo.

Người thổ dân, thật ra là bác Jackson ở nông trại Holly Howe, đang chèo thuyền đi bằng những sải chèo thật dài thật đều đặn. Từ xa trông cứ như là một con nhện nước. Nhưng qua kính viễn vọng thì rất dễ nhận ra đây là một con thuyền, cùng những đồng lù lù là túi rơm và mẹ đang ng ửi nơi đuôi thuyền.

Roger cùng Titty chuy ền qua chuy ền lại kính viễn vọng khi con thuyền tiến đến mỗi lúc một gần hơn. Thuyền trưởng cùng thuyền phó đi xuống trại để kiểm cho chắc mọi thứ đều sẵn sàng cho khách tham quan xem. Thuyền trưởng đặt hộp thiếc của mình, một hộp thật to, ra sau l ầu ngay chính giữa. Cậu lấy từ trong đấy ra chiếc phong vũ biểu nhỏ r ồi treo lên chốt khóa phía trước hộp. Trong l ầu chẳng còn thứ gì khác nên trông rất gọn gàng. Titty cùng thuyền phó thì làm cho l ầu mình trông giống như ở nhà hơn. Ngay giữa l ầu là mấy hộp thiếc, trong chứa thức ăn. Mấy hộp này tạo thành hai gh ế ng ửi. R ồi ở hai bên l ầu, nơi sẽ là hai giường của hai đứa, hai cô đã trải chăn ra và xếp đầu chăn lại. Vật dụng nấu bếp được xếp gọn gh ế vào một góc, ngay bên trong l ầu. Bên ngoài, trên sợi thừng căng l ầu, là hai khăn lau đang được hong khô. Thuyền trưởng John nhìn vào trong l ầu r ồi quay lại l ầu mình, cũng trải chăn của mình với Roger giống hệt như thế. Hai tấm chăn chắc chắn đã khiến cho căn l ầu trông như thể đã có người sống trong đó hơn. Mà dẫu sao thì, khi túi rơm đến r ồi thì kê chúng xuống dưới chăn cũng chẳng khó khăn gì. Thuyền phó Susan cho thêm ít cành khô vào đồng lửa, để tạo ra ngọn lửa reo vui. R ồi cô cậu quay lại với hai đứa kia.

“Mấy thổ dân kia sắp đến r ồi đấy,” Titty thông báo. “Bọn mình có nên chỉ cho họ chỗ cảng không?”

“Không,” thuyền trưởng John đáp, “với thổ dân thì mình không biết trước được đâu, cả với những người thân thiện. Chúng ta sẽ giấu *Chim Én*. Có phải mẹ đi một mình đâu.”

“Với lại người ta mang túi rơm đến,” Susan nói, “mà bãi cập bến thì gần trại. Mang túi từ đấy vào dễ hơn là phải đi qua mấy bụi rậm ở đầu thấp của đảo.”

Toàn bộ thủy thủ đoàn thuyền *Chim Én* đứng dậy chỉ sang hướng Đông. Mẹ, nữ thổ dân ng ửi nơi đuôi con thuyền chèo, cũng chỉ tay về phía giữa hòn đảo và đất liền phía bờ Đông, để ra hiệu rằng mẹ hiểu cả bọn có ý gì.

Mẹ nói gì đấy với người thổ dân đang cậ̀n chèo, bác liếc ra sau vai, ṛĩ kéo mạnh chèo bên trái một hai sải gì đấy, đổi hướng con thuyền.

Họ đang đi qua đầu hòn đảo. Roger đã chạy xuống chỗ cập bến. Những người còn lại của thuyền *Chim Én* chạy theo sát gót và khi người thổ dân cho thuyền vào bờ, cả thủy thủ đoàn đã đứng trên bãi, sẵn sàng giúp bác thổ dân kéo thuyền lên.

“Mà các con làm gì con thuyền ṛĩ thế?” mẹ hỏi. “*Chim Én* đâu?”

“Goacalaximala,” Titty đáp. “Nghĩa là bọn con không thể nói cho mẹ biết vì mẹ là thổ dân... dĩ nhiên là thổ dân hi ền ṛĩ ạ.”

“Buruḍuxululu,” mẹ đáp lại. “Nghĩa là mẹ không quan tâm con thuyền đang ở đâu miễn là nó không sao.”

“Thuyền đang ở nơi tuyệt lắm ạ,” thuyền trưởng John nói.

“Con dịch lại cho mẹ nhé?” Titty nhẹ nhàng hỏi.

“Thật ra thì,” nữ thổ dân kiêm mẹ đáp, “tôi đã học được kha khá tiếng Anh khi trò chuyện với các bạn ṛĩ, nhưng mà tôi sẽ wallacallawalla nếu các bạn muốn tôi nói như thế.”

“Nếu đã biết tiếng Anh ṛĩ thì không cậ̀n đâu ạ,” John bảo.

“Đọc,” nữ thổ dân đáp. “Nghĩa là, được ṛĩ. Giờ tôi hy vọng các bạn sẽ chỉ cho thổ dân chúng tôi xem trại các bạn chứ, để chúng tôi giúp mang mấy túi rơm lên.”

Bác Jackson, bác nông dân ở nông trại Holly Howe, đã dỡ cả bốn túi rơm trên thuyền xuống. Bác là một thổ dân rất mạnh, rất khỏe, bác vác trên vai ba túi một lúc. John và Susan mang túi thứ tư. Roger cậ̀n tay nữ thổ dân dắt đi còn Titty dẫn đường lên lậ̀u.

“A, các bạn có khu trại đáng yêu quá,” nữ thổ dân bảo.

“Thế ạ?” Susan hỏi. “Mời bà vào lậ̀u này nhé?”

Nữ thổ dân khom người đi vào lậ̀u. Bác Jackson thấy mấy túi rơm xuống.

“Nào nào Roger,” John bảo, “ta đi chuẩn bị lậ̀u trước khi mẹ vào nào.”

John nắm một đầu túi rơm. Roger cũng phụ, hai cậu cùng nhau kéo túi thứ nhất ṛĩ túi nữa vào trong lậ̀u mình. Hai đứa đặt mỗi bên lậ̀u một túi, vừa động vừa lắc cho đến khi túi kha khá phẳng ṛĩ phủ tấm chăn đã gấp sẵn lên trên. Ṛĩ cả hai nằm xuống, mỗi đứa một giường.

Trong khi đấy Susan cùng nữ thổ dân đang kê giường cho lều kia. Bác Jackson đã quay lại thuyền.

Chốc sau nữ thổ dân thò đầu vào lều của thuyền trưởng.

“Hai đứa trông khá thoải mái trong này đấy,” mẹ bảo, “nhưng hai đứa sẽ làm sao đây khi trời tối nào?”

“Lẽ ra bọn con phải mang theo hai đèn dầu,” John đáp. “Con quên búng mất. Bọn con chỉ có một cái đèn lớn cho cả trại thôi.”

“Mẹ có mang sang cho bọn con hai đèn nến, mỗi lều một đèn, nếu các con hứa là sẽ cẩn thận không làm lều hay các con bắt lửa. Dầu cho đèn lớn đâu?”

“Ở ngay ngoài lều kia ạ,” John đáp.

“Con phải cất dầu chỗ nào an toàn và cách thật xa lều lẫn lửa đấy.”

Đúng lúc ấy người thổ dân mạnh khỏe, bác Jackson, quay lại lều cùng một đợt hàng hóa khác từ thuyền.

“Các bạn ra đây nào,” nữ thổ dân bảo. “Tôi sẽ không nán lại đây đâu, vì bác Jackson phải quay trở lại nông trại của bác ấy. Nhưng có nhiều việc phải sắp xếp lắm. Trước hết là về vụ sữa. Trên đảo của các bạn không có bò, cho nên các bạn phải vào đất liền lấy sữa. Tôi đã sắp xếp với nông trại đằng kia, trại Dixon, để các bạn lấy một lít sữa mỗi sáng. Nếu các bạn muốn có thêm sữa cho bữa tối, bác Dixon sẽ cho các bạn lấy. Nhưng mỗi buổi sáng các bạn phải chèo thuyền đến đấy lấy sữa. Các bạn có thể nhìn thấy bến của họ cạnh cây sồi to. Cảm ơn bác Jackson nhé.”

Bác thổ dân to khỏe đã đặt xuống chiếc làn to mang từ thuyền lên. Trong đấy là can sữa với lại nhiều thứ khác. Nữ thổ dân bắt đầu lấy các thứ ra như thể bà đang moi tìm quà trong ổ bánh nướng.

“Bình sữa cho các bạn này,” bà bảo, “nhớ là ban ngày giữ cho sữa thật mát nhé. Tránh ánh mặt trời và nhớ rửa bình cho thật sạch trước khi mang đến nông trại lấy thêm sữa đấy. Với lại, cho ngày mai thì tôi có đem bánh nhân thịt mà hôm nay bác gái Jackson nướng cho các bạn đây. Các bạn sẽ chóng chán ngấy ăn mỗi thịt bò hộp...”

“Thịt bò khô chứ,” Titty chỉnh.

“Thịt bò khô,” nữ thổ dân chữa lại. “Thế nên nếu là các bạn thì tôi sẽ mở hộp thịt bò khô chỉ khi không còn thứ gì khác ăn được mà không cần nấu thôi. Mà này, Susan là bếp trưởng phải không đấy?”

“Vâng ạ,” thuyền trưởng John đáp.

“Thế tôi giao lương thực cho cô ấy vậy. Bánh nướng đây này. Tôi cũng có mang một hộp ngũ cốc dùng làm điểm tâm. Không cần phải nấu cháo cho buổi sáng thì Susan cũng đã bận rộn lắm rồi.”

“Con thích nấu ăn mà,” thuyền phó Susan nói.

“Nếu con cứ thích nấu ấy, nghe lời mẹ mà bắt mấy đứa còn lại rửa chén nhé,” nữ thổ dân bảo.

Bác Jackson lại từ thuyền lên, mang theo một túi lớn.

“Bác gái đã rất tốt bụng để cho các bạn đem gỏi đến đây,” nữ thổ dân bảo. “Tôi biết các bạn có thể ngủ không cần gỏi, nhưng gỏi sẽ tạo ra khác biệt lớn lao đến nỗi tôi cam đoan đến chính Christopher Columbus cũng luôn mang theo gỏi của mình đấy.”

Gỏi được lôi ra mang đến mỗi lều hai chiếc.

“Bà có trông thấy tên cướp biển cùng con vẹt không ạ?” Titty vừa chui ra khỏi lều vừa hỏi khi đã cất gỏi vào lều.

“Cướp biển nào cơ?” nữ thổ dân hỏi lại.

“Kẻ ở trên nhà bè ấy ạ. Bọn cháu nhìn thấy hắn mà. Với cả con vẹt nữa.”

Bác Jackson bật cười. “Thế ra các cháu gọi ông ta là thế đấy. Bác dám cá là các cháu gọi đúng rồi.”

“Tôi có nhìn thấy nhà bè,” nữ thổ dân đáp.

“Là ông Turner thôi,” bác thổ dân vạm vỡ bảo. “Ông ta thường sống trên nhà bè vào mùa hè. Năm nay ông ta chẳng cho ai bén mảng đến gần cả. Năm ngoái mấy đứa nhỏ nhà Blackett, là đám cháu gái của ông ta ở phía bên kia hồ ấy, quanh quẩn bên ông ta luôn. Nhưng năm nay thì không nhé. Cái tay Turner ấy, cứ im ỉm lẩn lút thôi. Chẳng ai biết ông ta làm gì trong đấy, nhưng người ta bảo rằng ông ta có món gì đấy trong nhà bè đáng giá đến cả gia tài.”

“Là kho báu của hắn chứ là gì,” Titty bảo. “Cháu biết ngay hắn là tên cướp biển đã giải nghệ mà. Tất nhiên hắn sẽ không cho phép ai đến gần kho báu đâu.”

“Chắc bé Vicky đòi tôi rồi,” nữ thổ dân bảo, “nên tôi sẽ không ở lại với các bạn được. Mà dù sao chắc các bạn cũng không muốn có nhiều thổ dân

vây quanh đâu nhỉ. Trời đang tối dần kìa, nên nếu là các bạn thì tôi sẽ đi ngủ sớm, vì mặt trời buổi sáng sẽ đánh thức các bạn dậy đấy, ngay cả khi chim chóc không gọi các bạn dậy.”

“Cảm ơn đã mang đèn ra cho bọn con ạ,” Susan nói.

“Nhất là mấy cái đèn ấy,” Titty nói thêm.

“Đọc, đọc, đọc,” nữ thổ dân vừa dậm bước xuống bãi cập thuyền vừa nói. “Không, tôi sẽ không ng ồi uống trà gì đâu, cảm ơn nhé. Các bạn đã uống trà rồi với lại ngày cũng sắp hết. Ồ,” bà nói thêm, “có chuyện này tôi quên mất.” Bà chui vào lều của thuyền trưởng rồi tươi cười chui ra. Đoạn, khi bước xuống thuyền bà bảo với John, “Tôi sẽ không liên tục đến đây làm phiền các bạn đâu...”

“Mẹ, mẹ không làm phiền gì bọn con đâu mà,” John bảo.

“Dù sao thì tôi cũng không ra ngoài đâu, nhưng tôi yêu cầu các bạn cho tôi biết tin hai ba ngày một lần gì đấy - hoặc thường xuyên hơn nếu các bạn muốn - rằng mọi chuyện đều ổn. Các bạn sẽ cần lương thực mà, trong khi thổ dân chúng tôi thì khi nào cũng có thể cung cấp được hết. Vậy thỉnh thoảng các bạn sẽ ghé về Holly Howe chứ?”

“Nếu mẹ muốn mai con sẽ ghé,” John đáp.

“Ừ, mẹ rất muốn biết đêm đầu tiên như thế nào.”

“Mẹ, mẹ vừa làm gì trong lều con vậy?” John hỏi.

“Chút con vào thì biết ngay thôi.”

Nữ thổ dân bước xuống thuyền đi đến đằng đuôi thuyền rồi ng ồi xuống. Bác Jackson, cái bác thổ dân vạm vỡ ấy, chống thuyền ra khỏi bờ, quỳ bên cạnh mép thuyền khi con thuyền trôi ra. Tích tắc bác đã cầm cặp chèo mà chèo vào màn đêm.

“Tạm biệt, tạm biệt, chào mẹ ạ,” thủy thủ đoàn thuyền *Chim Én* gọi lớn. “Chào bác Jackson.”

“Tun,” nữ thổ dân đáp lại. “Nghĩa là tạm biệt và chúc ngủ ngon.”

“Tun, tun,” cả đám hô lớn.

Rồi cả bọn chạy lên đầu hòn đảo, đến chỗ quan sát dưới cây thông cao cao mà vẫy tay khi con thuyền chở thổ dân chèo đi vào ánh chạng vạng. Mãi sau đấy khi không còn trông thấy con thuyền nữa, cả bọn vẫn còn nhìn ra những lóa sáng lúc mái chèo nhấc khỏi mặt nước. Rồi sau khi chẳng còn

nhìn thấy gì nữa, chúng vẫn nghe ra tiếng chèo khua nước, mỗi lúc một lịm xa dần.

“Bọn mình nên đi ngủ trước khi trời tối hẳn thôi,” thuyền phó Susan bảo.

“Nửa tiếng nữa tắt đèn,” thuyền trưởng John ra lệnh.

“Nhưng bọn mình đã tắt đèn đâu,” Roger thắc mắc.

“Ừ chưa, nhưng sắp rồi,” thuyền trưởng John vừa nói vừa mở đèn ra và đánh diêm. Bên ngoài trời vẫn còn le lói sáng, dù dưới tán cây thì không được sáng lắm, còn trong lều thì tối hù. John tắt đèn lên mang vào lều đặt trên hộp thiếc, cậu dịch hộp thiếc ra giữa lều để tránh mối nguy lửa bén vào mấy bức vách. Rồi cậu chợt nhớ ra nữ thổ dân đã làm gì đấy trong lều mình trước khi ra về. Cậu nhìn quanh xem đấy là gì. Một mảnh giấy được ghim lên vách lều gần nơi đầu giường cậu. Trên mảnh giấy có ghi, “Nếu không ngốc thì đâu có chìm.”

“Bố biết bọn mình không ngốc,” John tự nhủ.

Susan đặt đèn lên một trong hai hộp thiếc. Cô bé và Titty đang soạn giường cho được êm.

Hai túp lều trông như hai ngọn đèn lồng bằng giấy thật to đang tỏa sáng dưới các tán cây. Mấy hình bóng đang di chuyển bên trong đấy. Đêm đầu tiên thì lúc nào cũng phải mất chút thời gian mới yên ổn thoải mái được trên mấy túi rơm. Rồi tiếng nói chuyện xì xào.

“Ồn không hả Titty?”

“Ồn ạ thưa sếp.”

“Còn thằng bé b ấi tàu sao rồi?”

“Ồn, cậu thuyền phó ạ. Sẵn sàng tắt đèn chưa?”

“R ấi.”

“Tắt đèn!”

Hai ngọn đèn được thổi tắt và hai túp lều trắng biến thành một phần của bóng tối. Giờ thì không còn ánh sáng nữa, chỉ còn ánh tro âm ỉ của đồng lửa trại. “Ngủ ngon! Ngủ ngon! Ngủ ngon!” Lúc này chẳng còn tiếng động nào ngoài tiếng sóng nước vỗ trên bờ đá. Chẳng bao lâu sau vị thuyền trưởng, thuyền phó, thuyền viên cùng b ấi tàu đầu đã chìm sâu vào giấc ngủ.

